

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST
Ngày 17- 06 -2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quý
2. Ông Hà Long Biên

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Đức Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên toà: Ông Hàn Văn Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2020/HSST ngày 19 tháng 05 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 06 năm 2020 đối với bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Thanh B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.Sinh ngày: 11/7/1983, tại Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn Nông L, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố: Nguyễn Công C - Sinh năm 1953; Mẹ: Trần Thị B - Sinh năm 1956; Vợ: Vũ Thị Hương G - Sinh năm 1983; Bị cáo có 02 con, lớn 11 tuổi, nhỏ 08 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/5/2019 đến ngày 05/11/2019 và từ ngày 08/11/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Nguyễn Công Ph; sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Nông Lý, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa (có mặt)

-Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Hoa – Luật sư, thuộc Văn phòng luật sư Việt Hoa – Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt)

-Người làm chứng:1.Bà: Trần Thị B – Sinh năm 1956(có mặt)

2.Ông: Lê Khắc O – Sinh năm 1954(có mặt)

Cùng địa chỉ: Thôn Nông L, xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 20/01/2019, Nguyễn Thanh Bình, người thôn Nông Lý, xã Thành Tâm đi xem bóng đá về thì gặp Nguyễn Công Phụng, người cùng thôn đang đứng cãi nhau với bà Trần Thị Bắc (mẹ của Bình) nên vào can ngăn. Trong lúc nói chuyện, giữa Bình và Phụng xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, xô xát đánh nhau. Phụng lao vào dùng tay đấm về phía Bình nhưng không trúng, còn Bình dùng tay đấm vào vùng mặt của Phụng gây thương tích. Sau đó, do được can ngăn nên hai người không đánh nhau nữa, Bình bỏ đi ra phía sau nhà, Phụng tiếp tục chửi bới một lúc rồi bỏ đi về và được ông Nguyễn Khắc Oang, là công an viên thôn Nông Lý đưa đến Trạm y tế xã Thành Tâm khám, sơ cứu vết thương. Đến sáng ngày 21/01/2019, Phụng đến Bệnh viện đa khoa Hợp Lực, Thanh Hóa khám, điều trị rồi tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội để điều trị thương tích. Đến ngày 18/3/2019 Phụng có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, xử lý đối với Nguyễn Thanh Bình.

Theo kết quả khám thương ban đầu và các hồ sơ bệnh án điều trị tại Bệnh viện đa khoa Hợp Lực, Thanh Hóa, Bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội xác định Nguyễn Công Phụng bị các vết thương như sau: Một vết xước da, bầm tím sát gốc mũi bờ trong mắt trái không rõ hình, vết xước da dài 0,5cm, rộng 0,01cm, gây tổn thương thị thần kinh, vỡ thành trong hốc mắt trái; Một vết xước da rớm máu sau vành tai phải, dài 2cm, rộng 0,3cm; Một vết xước da rớm máu sưng nề bầm tím tại quai hàm trái không rõ hình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 213/2019 ngày 25/4/2019 Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do cụ thể từng thương tích gây nên cho Nguyễn Công Phụng: 01 vết thương vùng mắt trái; gây tổn thương mô mềm bầm tím, trợt xước da nông, gãy xương thành trong hốc mắt trái và chấn thương đưng dập nhãn cầu. Đã được điều trị; hiện tại còn di chứng thị lực mắt trái 3/10, sụp mi mắt trái mức độ che nửa đồng tử, hình ảnh rạn bờ trong xương trần hốc mắt và sẹo vết thương phần mềm vùng bờ trong mắt trái nơi sát với vùng gốc mũi: 32%; 01 vết thương sâu sát da vùng sau vành tai phải; đã được điều trị; hiện không còn sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương: 0%; 01 vết thương sâu sát da sưng nề bầm tím tại vùng quai hàm trái; đã được điều trị; hiện không còn sẹo vết thương phần mềm, không có di chứng tổn thương cơ quan chức năng do chấn thương: 0%.

Bản kết luận giám định pháp y bổ sung về cơ chế hình thành thương tích số 215/2019/TTPY ngày 25/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa xác định: Các vết thương của Nguyễn Công Phụng do tác động của ngoại lực; tạo nên bởi vật tày hoặc vật tày có cạnh.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh Bình có đơn đề nghị giám định lại thương tích đối với Nguyễn Công Phụng. Cơ quan điều tra chấp nhận đề nghị của bị can và ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định lại thương tích để xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra đối với Phụng. Tại Bản kết luận giám định thương tích số 6092/C09-TT1 ngày 30/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Công Phụng do thương tích gây nên như sau:

- Sẹo mờ đầu trong hốc mắt trái: 1%.
- Vỡ xương thành trong ổ mắt trái gây ảnh hưởng thị lực (thị lực mắt trái 8/10): 12%.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Công Phượng là 13%.

Tại Công văn số 2541/C09-TT1 ngày 25/11/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã giải thích rõ tại thời điểm giám định mắt trái của anh Nguyễn Công Phượng không còn tổn thương “sụp mí mắt mức độ che nửa đồng tử” nên Viện khoa học hình sự Bộ Công an không xét tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại Nguyễn Công Phượng yêu cầu bị can phải bồi thường các chi phí điều trị, tổn thất tinh thần, ngày công lao động, tiền thăm khám, điều trị phục hồi thương tích với tổng số tiền 181.160.000 đồng. Hiện bị can chưa bồi thường gì cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKSTT, ngày 20/01/2020, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Nguyễn Thanh Bình về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

*Phản tranh tụng tại phiên tòa:

-Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS để xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng;

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 584, 585, 590 BLDS buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật. Tổng số tiền 68.796.000đ, bao gồm các chi phí hợp lý tiền thuốc, tiền mất thu nhập, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền công người chăm sóc, tiền xe đi lại.

Về phần Nguyễn Công Phượng, dùng tay đánh bị cáo Bình. Tuy nhiên, không gây ra thương tích và bị cáo cũng không yêu cầu xử lý nên không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với Phượng.

-Bị cáo trình bày tại phiên tòa: Bị cáo thống nhất với cáo trạng truy tố của VKS, thống nhất về hành vi phạm tội. Về phần dân sự bị cáo cho rằng yêu cầu của anh Phượng là quá cao và đề nghị tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

-Ý kiến của bị hại: Thống nhất với hành vi phạm tội của bị cáo, tuy nhiên bị hại không đồng ý là người đánh bị cáo trước mà Bình là người đánh anh trước do đau quá nên anh mới đánh lại Bình nhưng không trúng. Về phần hình phạt người bị hại yêu cầu tòa án xét xử theo quy định của pháp luật

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa và đơn đề nghị yêu cầu bồi thường của bị hại ngày 11/02/2019 và tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thiệt hại về sức khỏe bao gồm các khoản sau: Chi phí khám chữa bệnh viện phí là 8.840.000đ (tám triệu tám trăm bốn mươi nghìn); Tiền thuê xe đi chữa trị thương tích là 5.400.000đ (năm triệu bốn trăm ngàn đồng); Tiền ăn uống điều trị tại bệnh viện 11 ngày x 500.000đ/ ngày = 5.500.000đ (năm triệu năm trăm ngàn đồng); Tiền thu nhập bị mất khi nằm viện điều trị là 300.000đ/ngày x 11 ngày = 3.300.000đ (ba triệu ba trăm ngàn đồng); Tiền điều trị bị mất khi điều trị chờ hồi phục là 6.000.000đ x 6

tháng = 36.000.000đ(ba sáu triệu đồng); Tiền thuốc điều trị tiếp theo đến khi phục hồi là 27.108.000đ(hai bảy triệu một trăm lẻ tám ngàn đồng); Tiền thuốc điều trị khi nằm viện là 22.212.000đ(hai hai triệu hai trăm mười hai ngàn đồng); Tiền tổn thất tinh thần là 50 tháng lương cơ sở là 50 là 69.500.000đ (sáu chín triệu năm trăm ngàn đồng); Chi phí cho người chăm sóc khi nằm viện 01 người: Tiền ăn là 100.000đ/ngày x 11 ngày = 1.100.000đ và tiền thu nhập bị mất 11 ngày x 200.000đ = 2.2000.000đ. Tổng số tiền bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường là: 181.160.000đ (một trăm tám một triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng).

-Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Luật sư thống nhất như cáo trạng truy tố về tội danh, hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử (Sau đây viết tắt là HĐXX) xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và bồi thường một phần cho người bị hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại cũng có lỗi một phần, trong gia đình bố bị cáo là người có công với nhà nước, bị cáo là lao động chính nuôi hai con nhỏ, vợ đi làm xa không có người trông coi nên đề nghị HĐXX áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 (phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra); điểm b, i, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS; ngoài ra bị cáo là người không có động cơ, mục đích để đánh bị hại Phụng, mà nguyên nhân là do Phụng và mẹ bị cáo có mâu thuẫn từ trước nên có xảy ra cãi vã, bị cáo ban đầu chỉ là vào can ngăn sau đó bị Phụng đánh trước, bị cáo khi đó là người bị động nên đề nghị HĐXX xem xét về việc vượt quá giới hạn cho bị cáo. Từ những tình tiết trên, đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo Bình được hưởng mức án cải tạo không giam giữ.

Về dân sự đề nghị HĐXX chỉ chấp nhận bồi thường của bị hại về tinh thần là 10 tháng lương cơ sở, Tiền thuốc có hóa đơn là 1.788.000đ; tiền hóa đơn có phiếu thu là 150.000đ và 96.000đ; Tổng số tiền là 17.785.000đ

Trong lời sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo ngày hôm nay thống nhất với lời khai của bị hại, người làm chứng, dấu vết trên thân thể cùng cơ chế hình thành vết thương và thương tích; HĐXX có đủ cơ sở chứng minh vào khoảng 20h ngày 20/01/2019, Do có mâu thuẫn khi thấy mẹ mình là bà Trần Thị Bắc với anh Phụng có lời lẽ to tiếng nên bị cáo vào can ngăn. Trong lúc nói chuyện, giữa bị cáo và anh Phụng xảy

ra mâu thuẫn cãi nhau, xô xát đánh nhau. Phụng lao vào dùng tay nắm về phía Bình nhưng không trúng, còn Bình dùng tay nắm vào vùng mặt của Phụng gây thương tích. Đến sáng ngày 21/01/2019, Phụng đến Bệnh viện đa khoa Hợp Lực, Thanh Hóa khám, điều trị rồi tiếp tục chuyển đến Bệnh viện Bạch Mai, Hà Nội để điều trị thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 213/2019 ngày 25/4/2019 Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Công Phụng là 32%. Tại Bản kết luận giám định lại thương tích số 6092/C09-TT1 ngày 30/10/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Công Phụng do thương tích gây nên như sau là 13%. Sau khi giám định thương tích lại giữa bị cáo và bị hại đều không có ý kiến khiếu nại gì, tại Công văn số 2541/C09-TT1 ngày 25/11/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an đã giải thích rõ tại thời điểm giám định mắt trái của anh Nguyễn Công Phụng không còn tổn thương “sụp mí mắt mức độ che nửa đồng tử” nên Viện khoa học hình sự Bộ Công an không xét tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. HĐXX xét thấy tại Công văn của Viện khoa học hình sự giải thích rõ Phụng không còn tổn thương sụp mí mắt mức độ che nửa đồng tử đây là cơ chế tự lành vết thương do sinh lý tự nhiên tại thời điểm giám định không còn, quá trình giám định bị hại và bị cáo đều không có ý kiến gì về kết luận giám định. VKS lấy kết quả giám định lại để truy tố đối với bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có cơ sở vì vết thương đã ổn định. Vì vậy HĐXX có đủ căn cứ để kết luận, hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 134 BLHS là đủ cơ sở.

[3]. Về trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn huyện Thạch Thành. Tại phiên tòa, luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng điểm e khoản 1 Điều 51 về việc bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra và đề nghị HĐXX xem xét thêm tình tiết vượt quá giới hạn cho bị cáo là không có căn cứ vì nguyên nhân sâu xa của sự việc là do cách hành xử không đúng pháp luật của bị cáo và bị hại; khi xảy ra xô xát, cả hai bên đều chọn phương thức dùng vũ lực để giải quyết sự việc; không có sự phòng vệ, không có việc kích động, bản thân bị hại chưa gây ra bất cứ thương tích hay thiệt hại gì cho bị cáo nên không có căn cứ để chấp nhận. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ là “Tự nguyện bồi thường thiệt hại”, “phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo là người có công với nhà nước, người bị hại cũng có một phần lỗi nên áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi, xét nhân thân và điều kiện phạm tội thấy rằng không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, cần áp dụng Điều 65 BLHS để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền 181.160.000đ (một trăm tám mươi triệu một trăm sáu mươi ngàn đồng) theo đơn đề nghị ngày 11/08/2019. Bị cáo không đồng ý với yêu cầu của người bị hại mà đề nghị HĐXX xem xét theo quy định của pháp luật. Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX chỉ chấp nhận bồi thường của bị hại về tinh thần là 10 tháng lương cơ sở, Tiền thuốc có hóa đơn là 1.788.000đ; tiền hóa đơn có phiếu thu là 150.000đ và 96.000đ; Tổng số tiền là 17.785.000đ. Căn cứ Bộ luật Dân sự, Nghị quyết số 03/2006/NQ – HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng. HĐXX chấp nhận những yêu cầu hợp lý chi phí cho điều trị thương tích như sau:

Tiền thuê xe đi lại 4 chiều từ Bệnh viện Bạch Mai về Thanh Hóa và từ Thạch Thành đi bệnh viện Hợp lực số tiền là 3.000.000đ; Tiền thuốc điều trị có hóa đơn được điều trị là 2.885.000đ (BL 162,161,157); Tiền tổn thất tinh thần 10 tháng lương cơ sở x 1.490.000đ = 11.920.000đ; Tiền hồi phục sức khỏe là 15.000.000đ; Tiền thuốc hóa đơn mua khi điều trị tại bệnh viện là 19.999.000đ; Tiền công cho người chăm sóc 11 ngày x 300.000đ/ngày = 3.300.000đ.

Xét thấy yêu cầu của anh Phụng về tiền mất thu nhập chờ phục hồi là 6 tháng mỗi tháng 6.000.000đ là chưa phù hợp. Tuy nhiên thương tích của anh ở mắt nếu đi làm được phải cần thời gian phục hồi. HĐXX thấy rằng chỉ cần 03 tháng nghỉ ngơi cũng đủ để anh Phụng phục hồi sức khỏe. Tại phiên tòa bị hại trình bày, quá trình nghỉ ở nhà dưỡng bệnh được bảo hiểm chi trả 75% tiền lương. Tiền lương hiện tại của bị cáo là 7.500.000đ/1 tháng. Trong ba tháng này bị cáo vẫn được trả 75% của số tiền 7.500.000đ tiền lương hàng tháng. Vì vậy thời gian mất thu nhập phục hồi sức khỏe đối với anh Phụng được chấp nhận bằng 25% mức lương mà bị hại được hưởng bằng 1.875.000đ x 3 tháng = 5.625.000đ.

Các khoản yêu cầu khác bị hại không được chấp nhận vì không đủ căn cứ.

Tổng số tiền được chấp nhận là: 61.729.000đ (sáu mươi triệu bảy trăm hai chín ngàn đồng). Vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Phụng các khoản trên là phù hợp pháp luật. Bị cáo Bình đã xuất trình hóa đơn nộp tiền bồi thường cho anh Phụng tại chi cục THA dân sự huyện Thạch Thành với số tiền bồi thường là 5.000.000đ. Bị cáo còn phải bồi thường tiếp cho anh Phụng số tiền là: 56.729.000đ (năm sáu triệu bảy trăm hai chín ngàn đồng).

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “ Cố ý gây thương tích ”

Áp dụng: Khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh B 09(chín) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho UBND xã Thành Tâm, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa giám sát giao dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án.

Trong thời hạn thử thách của án treo nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng: Điều 48 BLHS; Điều 584, 585, 586, 590 BLDS; Điều; 135; 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 6, điểm a, e, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

-Về dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Công P số tiền là 61.729.000đ(sáu một triệu bảy trăm hai chín ngàn đồng). Bị cáo đã bồi thường cho anh Phụng được 5.000.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2013/01887 ngày 26 /03/2020 của Chi cục thi hành án huyện Thạch Thành nên bị cáo còn phải bồi thường tiếp số tiền là 56.729.000đ(năm sáu triệu bảy trăm hai chín ngàn đồng).

Khoản tiền bồi thường này được thi hành ngay mặc dù bản án có thể bị kháng cáo, kháng nghị.

Từ khi anh Nguyễn Công P có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án khoản tiền bồi thường, hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại điều 357, khoản 2 Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

-Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST và 2.836.000 án phí DSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người bị hại. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý Hà Long Biên

Lê Văn Quân

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Quân

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý Hà Long Biên

Lê Văn Quân

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Quân

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quý Hà Long Biên

Lê Văn Quân

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn khắc

Lưu Đình Tâm

Lê Văn Quân

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quân